

Bản án số: 47/2020/HS-ST
Ngày 08 - 5 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Bảo Hồng

Bà Thái Thực Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Khả – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Kim H; sinh ngày 26 tháng 10 năm 1987, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 481/15 T, phường H, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (chết) và bà Lê Thị G (chết); có chồng và 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2019 đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 05 giờ 30 phút ngày 15/12/2019, Công an Phường 1, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành kiểm tra hành chính Khách sạn EVA (địa chỉ: Số 5 D, Phường 1, Quận 8). Lúc này, tại Phòng số 103 của khách sạn có Nguyễn Thị Kim H và Trần Phần Th đăng ký lưu trú, Công an nghi vấn các đối tượng có liên quan đến ma túy nên yêu cầu

kiểm tra. Qua kiểm tra, Công an phát hiện bên trong túi xách của H có 01 gói tinh thể không màu (H khai nhận là ma túy tổng hợp của H mua về sử dụng). Công an tiến hành thu giữ ma túy (kèm 01 bóp da màu đen và túi xách màu nâu), ngoài ra Công an còn tạm giữ của H 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, 01 xe gắn máy biển số 59V1-594.26, sau đó đưa H và Th về trụ sở Công an phường lấy lời khai và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H.

Tại bản Kết luận giám định số 07/KLGD-H ngày 23/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Kim H và hình dấu Công an Phường 1, Quận 8 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4656g (không phải bốn sáu năm sáu gam), loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Kim H khai nhận: Do nghiện ma túy và cần ma túy để sử dụng nên vào khoảng 21 giờ ngày 14/12/2019, H sử dụng điện thoại gắn sim số 0906692515 gọi đến số thuê bao 0902861804 gặp người thanh niên (không rõ lai lịch) hỏi mua 01 gói ma túy tổng hợp (H thường gọi là “hàng đá”) với giá 300.000 đồng thì người thanh niên đồng ý bán và hẹn H giao ma túy tại khu vực đường B Quận 4. Sau khi gọi xong, H xóa số điện thoại liên lạc của người thanh niên bán ma túy và điều khiển xe gắn máy biển số: 59V1-594.26 đến gặp người thanh niên trên mua bán ma túy. H cất giấu số ma túy vừa mua vào trong gói thuốc lá hiệu “Jet” rồi bỏ vào trong bóp da màu đen, để trong túi xách da màu nâu của H. Đến khoảng 01 giờ ngày 15/12/2019, H điều khiển xe gắn máy biển số 59V1-594.26 đến thuê phòng 103 của Khách sạn E để làm nơi sử dụng ma túy, nhưng do không có dụng cụ nên H vẫn chưa sử dụng. Sau khi thuê phòng, H sử dụng điện thoại liên lạc và rủ anh Trần Phần Th đến phòng 103 Khách sạn E chơi và ngủ cùng với H thì anh Th đồng ý. Đến khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày 15/12/2019, khi H và anh Th đang lưu trú trong phòng 103 thì bị Công an Phường 1, Quận 8 tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện bắt quả tang.

Anh Trần Phần Th khai được H rủ đến phòng do H thuê tại khách sạn để lưu trú qua đêm, anh không biết và cũng không liên quan đến số ma túy do Công an phát hiện của H. Qua kiểm tra mẫu nước tiểu thể hiện anh Th không sử dụng ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 19/02/2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Thị Kim H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị Kim H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249;

điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng thu giữ, đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định vào lúc 05 giờ 30 phút, ngày 15/12/2019, tại phòng 103 của Khách sạn E (địa chỉ: Số 5 D, Phường 1, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh), bị cáo Nguyễn Thị Kim H có hành vi cất giữ trái phép ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4656 gam, loại Methamphetamine, mục đích sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

[3] Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...”

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Thị

Kim H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung, tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn, hành vi không nhằm mục đích thu lợi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng vụ án, quá trình điều tra thu giữ số ma túy trong gói niêm phong số 07, xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành; 01 bóp da màu đen và 01 túi xách màu nâu bị cáo dùng để cất giấu trái phép ma túy, Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[9] - 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh tằm giữ của bị cáo, xét bị cáo có dùng để liên lạc mua ma túy nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[10] Xe gắn máy biển số 59V1-594.26, có số khung EM0B-0103964, số máy: F4E4-203964 tạm giữ của bị cáo, qua xác minh, xe do chị Nguyễn Thị Ngọc Tr (cư trú tại: 242/4C L, Phường 17, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên sở hữu nhưng chị Tr đã bán nhà, không có mặt tại địa phương, không rõ nơi cư trú. Bị cáo H khai xe trên bị cáo mua của một người phụ nữ (không rõ lai lịch) tại khu vực Quận 10 vào tháng 5/2019 với giá 9.500.000 đồng nhưng không làm thủ tục sang tên. Cơ quan điều tra đã có văn bản đăng tin trên báo để tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của xe nhưng đến nay chưa có kết quả. Do đó, cần tiếp tục đăng tin trên phương tiện thông

tin đại chúng tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp xe trên trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn trên không có người nhận hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[11] Đối với người thanh niên bán ma túy cho bị cáo, do không xác định được lai lịch, quá trình điều tra không đưa vào tham gia tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[12] Anh Trần Phần Th có mặt tại thời điểm Công an bắt quả tang H; anh Vũ Đình M là chủ khách sạn E. Do anh Th và anh M không biết và liên quan đến số ma túy do H tàng trữ nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp quy định pháp luật.

[13] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2019.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điều 221, 228 của Bộ luật Dân sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong ghi số 07, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Kim H và hình dấu Công an Phường 1, Quận 8, các chữ ký ghi tên giám định viên Huỳnh Thanh Th, cán bộ điều tra Nguyễn Huy L.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, số IMEI 1: 359014092189727, số IMEI 2: 359014093189726 (không kiểm tra tình trạng bên trong máy).

Tiếp tục tạm giữ và đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng thời hạn 01 năm tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của 01 (một) xe gắn máy biển số 59V1-594.26, có số khung EM0B-0103964, số máy: F4E4-203964, nếu hết thời hạn trên không tìm được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

(Tất cả theo Phiếu nhập kho vật chứng số 26/PNK ngày 10/02/2020).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Kim H nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thanh